

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 1042/1998/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mẫu biên lai thuế

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá IX thông qua ngày 10 tháng 5 năm 1997 và các Luật thuế hiện hành.

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính.

Căn cứ Nghị định số 28/1998/NĐ-CP ngày 11/5/1998 về việc quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 30/1998/NĐ-CP ngày 13/5/1998 về việc quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp của Chính phủ.

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục thuế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành 03 mẫu biên lai thuế: (theo mẫu đính kèm).

Biên lai thuế - Mẫu CTT 50 dùng để thu thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

Biên lai thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp (thu trên khâu lưu thông) - Mẫu CTT 51 dùng để thu thuế GTGT và thuế TNDN trên khâu lưu thông.

Biên lai thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và thuế GTGT hàng nhập khẩu - Mẫu CTT 52 dùng để thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và thuế GTGT đối với hàng nhập khẩu.

Điều 2. Các mẫu biên lai thuế tại Điều 1 thay thế các mẫu biên lai thuế ban hành theo Quyết định số 597 TC/QĐ-TCT ngày 8 tháng 12 năm 1990 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bao gồm các mẫu sau đây:

Biên lai thuế doanh thu lợi tức - Mẫu CTT 01.

Biên lai thuế tiêu thụ đặc biệt - Mẫu CTT 02.

Biên lai thuế thu nhập - Mẫu CTT 10 (mẫu tiếng Việt).

Biên lai thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu - Mẫu CTT 12a.

Biên lai thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu tiểu ngạch biên giới - Mẫu CTT 34a.

Biên lai doanh thu - lợi tức thu trên khâu lưu thông - Mẫu CTT 35.

Điều 3. Việc phát hành, quản lý, sử dụng biên lai thuế nêu tại Điều 1 thực hiện theo quy định của các Luật thuế, Quyết định số 529 TC/QĐ ngày 22 tháng 12 năm 1992 về chế độ quản lý ấn chỉ và Quyết định số 544 TC/QĐ/CĐKT ngày 02/8/1997 về ban hành chế độ thống nhất phát hành và quản lý các loại mẫu biểu chứng từ thu, chi ngân sách nhà nước của Bộ trưởng Bộ Tài chính và có hiệu lực thi hành thống nhất trong cả nước kể từ ngày 01/01/1999.

Điều 4. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tổ chức thực hiện Quyết định này, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ Tài chính Tổng cục Thuế Cơ quan thu:....	Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	Mẫu: CTT 50 Ký hiệu: Quyển số: Số:
--	---	---

		Biên lai thuế (Liên 1: Báo soát)	
Họ tên người nộp thuế..... Mã số..... Địa chỉ.....			
Căn cứ thông báo nộp thuế của..... Số:..... ngày.... tháng.... năm 199... Nội dung thu:.....		Số thuế phải nộp theo thông báo	
Số thuế nộp kỳ này Số thuế nợ kỳ trước (nếu có) Tổng cộng số thuế nộp		:..... :..... :.....	
Số tiền bằng chữ..... Ngày..... tháng.... năm 199.... Người viết biên lai Người thu tiền (Ký, ghi rõ họ, tên) (Ký, ghi rõ họ, tên)			

Chú ý:

Liên 1: Báo soát

Liên 2: Giao người nộp tiền

Liên 3: Lưu